

Bản án số: 170/2017/HSPT

Ngày: 19/9/2017

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA**

**Với T phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – chủ tọa phiên toà:* Ông Dương Xuân Tuấn

*Các thẩm phán:* Bà Lê Thị Hiền

Bà Nguyễn Thị Chinh

*Thư ký toà án ghi biên bản phiên toà:* Bà Đỗ Kim Oanh

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên toà:*

Bà Nguyễn Hằng Thu - Kiểm sát viên

Ngày 19/9/2017, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Thanh Hoá, xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 146/2017/HSPT ngày 23 tháng 8 năm 2017 đối với bị cáo Mai Trọng T, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 58/2017/HSST ngày 19/7/2017 của Toà án nhân dân huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hoá.

***Bị cáo có kháng cáo:***

**Mai Trọng T** - Sinh năm 1986.

Nơi ĐKNKTT: Thôn 2, xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 8/12; con ông Mai Trọng K và bà Lê Thị S. Tiền sự: Không.

Tiền án: Ngày 14/6/2005 Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, T phố Hà Nội xử phạt 30 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Ngày 16/6/2006 Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa xử phạt 18 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”

Ngày 13/10/2009 Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa xử phạt 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Ngày 02/11/2011 Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa xử phạt 04 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Bị bắt tạm giam ngày 08/12/2016 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa, có mặt.

**NHẬN THẤY:**

Theo Cáo trạng và Bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Hoằng Hóa, nội dung vụ án tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16<sup>h</sup> 40' ngày 08/12/2016 Công an huyện Hoằng Hóa bắt quả tang tại phòng trọ số 03 của gia đình chị Nguyễn Thị Y; Mai Trọng T đang bán trái phép chất ma túy cho Lê Văn H ở xã Hoằng Tân và Lê Hữu C ở xã Hoằng T. Thu tại chỗ trong người H 02 ống nhựa màu trắng được bịt kín hai đầu bên trong có chất bột màu trắng ngà kích thước 0,5x2cm; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Viettel đã qua sử dụng. Thu trong người Mai Trọng T số tiền 1.030.000đ, trong đó có 200.00 đ là tiền vừa bán ma túy cho H và C; 01 điện thoại di động Nokia 1280 đã qua sử dụng. Sau khi bắt quả tang cơ quan điều tra đã tiến hành niêm phong vật chứng có ký hiệu M1 để trưng cầu giám định. Đồng thời Cơ quan

điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp, thu giữ trong ổ điện tại phòng trọ số 03 mà T thuê để ở gồm có 01 gói nilon màu trắng bên trong có chứa cục bột màu trắng ngà kích thước 0,7x0,7cm; 08 ống nhựa màu trắng được bịt kín hai đầu, bên trong có chứa chất bột màu trắng ngà kích thước 0,5x2cm; 19 gói nilon màu trắng bên trong mỗi gói có chứa các hạt tinh thể màu trắng đồng thời tiến hành niêm phong có ký hiệu M2 để trưng cầu giám định.

Theo Kết luận giám định số 116/PC54-MT ngày 11/12/2016 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa: Chất bột màu trắng ngà của phong bì ký hiệu M1 có trọng lượng là 0,057 gam có T phần Heroine.

Theo Kết luận giám định số 1036/PC54-MT ngày 08/5/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa: Chất bột màu trắng của phong bì niêm phong số 116/PC54-MT gửi giám định có hàm lượng Heroine là 65,43%.

Theo Kết luận giám định số 117/PC54-MT ngày 12/12/2016 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa :

- Cục chất bột màu trắng ngà của phong bì ký hiệu M2 có trọng lượng là 0,473 gam có T phần Heroine. Tại kết luận giám định số 1036/PC54-MT ngày 08/5/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Chất bột màu trắng ngà trong túi nilon của phong bì niêm phong số 117/PC54-MT gửi giám định có hàm lượng Heroine là 67,85%.

- Chất bột màu trắng ngà trong 08 ống nhựa màu trắng được bịt kín hai đầu của phong bì niêm phong ký hiệu M2 có trọng lượng là 0,830 gam có T phần Heroine. Qua giám định có hàm lượng Heroine là 65,76%.

- Các hạt tinh thể màu trắng trong 19 gói nilon của phong bì niêm phong ký hiệu M2 có trọng lượng là 3.179 gam có T phần Methamphetamine qua giám định có hàm lượng Methamphetamine là 62,20%.

Do có hành vi nêu trên, tại Bản án số 58/2017/HSST ngày 19/7/2017 của Tòa án nhân dân huyện Hoằng Hóa đã quyết định: Mai Trọng T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm p Khoản 2 Điều 194, Khoản 2 Điều 46 BLHS. Xử phạt Mai Trọng T 07 năm 06 tháng tù. Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên xử lý tang vật, tuyên án phí và quyền kháng cáo.

Sau án sơ thẩm xử, ngày 26/7/2017 Mai Trọng T có đơn kháng cáo kêu oan, không bán ma túy cho ai, đề nghị xem xét lại cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo.

Tại phiên tòa, đại diện VKS thấy quá trình điều tra, Mai Trọng T không nhận tội và sau ngày khởi tố vụ án, Điều tra viên không tiến hành lấy lại lời khai của các nhân chứng để củng cố chứng cứ là vi phạm tố tụng và cấp sơ thẩm còn bỏ lọt tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” đối với hành vi tàng trữ 3,179 gam Methamphetamine của Mai Trọng T. Kiểm sát viên đề nghị hủy án sơ thẩm để điều tra lại theo thủ tục chung.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác,

### **XÉT THẤY:**

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Mai Trọng T không thừa nhận việc bán ma túy cho các đối tượng Lê Văn H và Lê Hữu C như trong Cáo trạng và Bản án sơ thẩm đã nêu.

Bị cáo T cũng không thừa nhận số ma túy bị Công an khám xét thu giữ trong ổ điện tại phòng trọ số 3 của gia đình chị Nguyễn Thị Y là của bị cáo. Bị cáo kêu oan, không bán ma túy cho ai. Bị cáo còn khai không có việc bị cáo thuê trọ phòng trọ số 3 của gia đình chị Nguyễn Thị Y.

*Hội đồng xét xử thấy rằng:* Ngoài hành vi Mai Trọng T bán ma túy cho các đối tượng Lê Văn H và Lê Hữu C 0,057 gam có T phần Heroine, có hàm lượng 65,43% bị bắt quả tang thì khi khám xét nơi ở trọ của Mai Trọng T tại phòng trọ số 3 của gia đình chị Nguyễn Thị Y, Cơ quan điều tra còn thu được trong ổ điện 0,473 gam có T phần Heroine, có hàm lượng 67,85% cùng với 0,830 gam có T phần Heroine, có hàm lượng 65,76% và 3,179 gam có T phần Methamphetamine, có hàm lượng 62,20%.

Căn cứ vào các tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ thì Kết luận điều tra, Cáo trạng và Bản án sơ thẩm của các Cơ quan tiến hành tố tụng huyện Hoằng Hóa đều kết luận số ma túy thu giữ trong người Lê Văn H và thu giữ tại phòng trọ số 3 nói trên là của Mai Trọng T.

Khối lượng Methamphetamine 3,179 gam có hàm lượng 62,20% thu trong vụ án quy đổi sang khối lượng Methamphetamine nguyên chất là 1,977 gam.

Theo hướng dẫn tại điểm e Mục 3.6 Phần II của Thông tư Liên tịch số 17/2007/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP ngày 24/12/2007 hướng dẫn áp dụng một số quy định tại Chương XVIII “Các tội phạm về ma túy” của Bộ luật hình sự 1999 và điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 thì định lượng Methamphetamine 1,977 gam nói trên đủ yếu tố cấu T tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Cũng theo hướng dẫn tại điểm c Mục 3.5 Phần II của Thông tư Liên tịch số 17/2007/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP ngày 24/12/2007, hành vi bán trái phép chất ma túy Heroine của Mai Trọng T cho Lê Văn H, Lê Hữu C và hành vi cất giữ, tàng trữ 1,977g Methamphetamine tại phòng trọ số 3 của T độc lập với nhau thì bị cáo phải bị truy cứu trách nhiệm hình sự về những tội độc lập mà bị cáo đã thực hiện và khi xét xử Tòa án tổng hợp hình phạt theo quy định tại điều 50 BLHS để quyết định hình phạt chung.

Với các hành vi trên, bị cáo Mai Trọng T mới bị truy tố và xét xử về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là chưa đầy đủ mà cấp sơ thẩm còn bỏ lọt tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” đối với Mai Trọng T.

Quá trình điều tra, bị cáo không thừa nhận hành vi phạm tội nhưng Điều tra viên không lấy lại lời khai của các đối tượng mua ma túy và các nhân chứng khác để thu thập, củng cố chứng cứ sau ngày khởi tố vụ án, khởi tố bị can là chưa bảo đảm về tố tụng (khởi tố vụ án, khởi tố bị can T ngày 14/12/2016; lấy lời khai của H, C ngày 08 và 12/12/2016; lấy lời khai của các nhân chứng X, O, Y ngày 08 và 10/12/2016). Một số bản tự khai của T không có chữ ký xác nhận của Điều tra viên (BL 123,124,127) là vi phạm tố tụng.

Nhận thấy việc điều tra ở cấp sơ thẩm không đầy đủ mà cấp phúc thẩm không thể bổ sung, khắc phục được nên cần phải hủy Bản án sơ thẩm để điều tra lại theo thủ tục chung.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ Khoản 1 Điều 250 Bộ luật tố tụng hình sự.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Hủy Bản án số 58/2017/HSST ngày 19/7/2017 của Tòa án nhân dân huyện Hoàng Hóa xét xử đối với Mai Trọng T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Giao hồ sơ cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoàng Hóa để điều tra lại theo thủ tục chung.

Bị cáo T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án hình sự phúc thẩm, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**  
**( đã ký )**

#### ***Nơi nhận:***

- TAND Tối cao;
- VKSND tỉnh Thanh Hoá;
- Công an huyện Hoàng Hóa;
- Thi hành án huyện Hoàng Hóa;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu toà hình sự.

**Dương Xuân Tuấn**